

Về đơn xin cấp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú dành cho [1] Những người đã quá kỳ hạn lưu trú trong khi xuất cảnh bằng giấy phép tái nhập cảnh, [2] Những người mà Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú đã quá kỳ hạn có hiệu lực



Ngày 26 tháng 6 năm Reiwa 2 (2020)  
(Cập nhật ngày 5 tháng 7 năm Reiwa 3 (2021))  
Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản  
Immigration Services Agency of Japan

Các giấy tờ phải nộp đơn giản hóa như [1] và [2] bên dưới. Ngoài ra, việc xét duyệt sẽ được tiến hành nhanh hơn bình thường.

	[1] Những người đã quá kỳ hạn lưu trú trong khi xuất cảnh bằng giấy phép tái nhập cảnh	[2] Những người mà Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú đã quá kỳ hạn có hiệu lực
<b>Đối tượng</b>	<p><b>Những người không có thay đổi trong nội dung hoạt động và mối quan hệ nhân thân từ trước khi xuất cảnh bằng giấy phép tái nhập cảnh là đối tượng áp dụng.</b></p> <p><b>Những người tương ứng với cả hai điều sau đây</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những người mà kỳ hạn nhập cảnh bằng giấy phép tái nhập cảnh là từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 trở đi</li> <li>- Những người sẽ hết hạn nhập cảnh bằng giấy phép tái nhập cảnh chậm nhất là vào ngày do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản chỉ định riêng sau 6 tháng kể từ ngày quốc gia hoặc khu vực mà người đó lưu trú được dỡ bỏ hạn chế nhập cảnh liên quan đến việc ngăn chặn lây lan bệnh truyền nhiễm do vi-rút Corona chủng mới (Covid-19)</li> </ul> <p><b>(Đã gia hạn thời hạn đối tượng vào ngày 16 tháng 4 năm Reiwa 3 (2021).)</b></p> <p>(Lưu ý 1) Những người có ít hơn 1 tháng cho đến ngày hết hạn lưu trú và những người chưa thể lập kế hoạch tái nhập cảnh trong kỳ hạn cũng là đối tượng áp dụng.</p> <p>(Lưu ý 2) Bao gồm cả cho phép được coi là tái nhập cảnh</p> <p>(Lưu ý 3) Những người đã cư trú theo diện "nhân lực chuyên môn chất lượng cao số 2" hãy nộp đơn xin theo hoạt động trong ngành nghề trước đây với diện "nhân lực chuyên môn chất lượng cao số 1" (a, b hoặc c).</p>	<p><b>Những người không có thay đổi từ nội dung nộp đơn lần trước là đối tượng áp dụng.</b></p> <p><b>* Thời hạn của Giấy chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú thông thường là có giá trị trong vòng 3 tháng, tuy nhiên với trường hợp đặc biệt, tùy thuộc vào thời điểm soạn thảo của Giấy chứng nhận mà thời hạn hiệu lực của mỗi giấy sẽ khác nhau (xem chi tiết tại <a href="#">đây</a>).</b></p> <p>(Lưu ý) Những người dự kiến kỳ hạn có hiệu lực của Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú sẽ bị quá hạn vào ngày dự định nhập cảnh dự kiến cũng là đối tượng áp dụng.</p>
<b>Hồ sơ cần thiết</b>	<p><b>- Đơn xin</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Vui lòng sử dụng "Đơn xin Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú" ứng với tư cách lưu trú.</li> </ul> <p><b>- Giấy Lý do được cơ sở tiếp nhận v.v. soạn thảo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Vui lòng tham khảo mẫu đơn tham khảo đính kèm (<a href="#">Dành cho Phụ lục 1</a>, <a href="#">dành cho Phụ lục 2</a>) trước khi soạn thảo.</li> </ul> <p><b>- Bản sao thẻ lưu trú từ trước đến nay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Có thể nộp ảnh chụp hoặc FAX nếu có thể xác nhận được thông tin trên mặt thẻ. Nếu không thể nộp thì vui lòng giấy giải thích có nêu rõ lý do đó (mẫu đơn tự do).</li> </ul>	<p><b>- Đơn xin</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Vui lòng sử dụng "Đơn xin Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú" ứng với tư cách lưu trú.</li> </ul> <p><b>- Giấy Lý do được cơ sở tiếp nhận v.v. soạn thảo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Vui lòng tham khảo mẫu đơn tham khảo đính kèm (<a href="#">Dành cho Phụ lục 1</a>, <a href="#">dành cho Phụ lục 2</a>) trước khi soạn thảo.</li> </ul> <p><b>- Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú đã được cấp (bản gốc hoặc bản sao)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Trường hợp không thể đính kèm vì lý do đã nộp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú khi xin cấp thị thực, v.v. vui lòng nộp Bản giải thích riêng (mẫu đơn tự do) hoặc Phiếu thụ lý hồ sơ xin cấp thị thực (bản sao).</li> </ul>
<b>Thời hạn xin cấp</b>	<p><b>- Từ 6 tháng sau ngày quốc gia, khu vực nơi người xin cấp lưu trú dỡ bỏ hạn chế nhập cảnh liên quan đến ngăn chặn việc lây lan truyền nhiễm bệnh truyền nhiễm vi-rút Corona chủng mới (Covid-19) đến ngày do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản chỉ định riêng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* "<a href="#">Ngày do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản chỉ định riêng</a>" sẽ được thông báo trên trang web của Cục, v.v. chậm nhất là khoảng 3 tháng trước.</li> </ul>	<p><b>- Từ ngày 31 tháng 7 năm 2022 đến ngày do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản chỉ định riêng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* "Ngày do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản chỉ định" sẽ được thông báo trên trang web của Cục, v.v. chậm nhất là khoảng 3 tháng trước.</li> </ul>

- Thời gian xử lý của trường hợp nào cũng dự kiến là 2 tuần. Trong trường hợp có thay đổi trong mối quan hệ nhân thân từ giấy phép lần trước trong trường hợp [1], khi cấp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú của lần trước trong trường hợp [2] v.v. thì có khi chúng tôi yêu cầu nộp các giấy tờ chứng minh khác nếu cần thiết. (Trong trường hợp này, cũng có khi mất thời gian để xét duyệt.)
  - Những người được chỉ định hoạt động không tương ứng với các thông báo trong các tư cách lưu trú "Người Vĩnh trú", "Người Định trú" và "Hoạt động Đặc định" thì vui lòng nộp đơn xin thị thực tại phái bộ ngoại giao (đại sứ quán, lãnh sự quán) nước ngoài vì không phải là đối tượng nộp đơn xin cấp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú. (Chi tiết xem [tại đây \(Người vĩnh trú\)](#) hoặc [tại đây \("Người định trú" và "Hoạt động đặc định"\)](#))
- Ngoài ra, trường hợp là người có nguyện vọng xin tư cách lưu trú khác và không có người nộp thay tại Nhật Bản thì sẽ nộp đơn xin thị thực tại phái bộ ngoại giao (đại sứ quán, lãnh sự quán) nước ngoài.